

Cư sĩ Mạc Cửu và vùng đất hoang sơ thành thương cảng sầm uất

ISSN: 2734-9195 18:27 21/06/2025

Tại Hà Tiên, Việt Nam, người Hoa kiều địa phương coi Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu là tổ tiên của họ và xây dựng một ngôi đền để tưởng nhớ ông.

Thích Vân Phong biên soạn

Cư sĩ Mạc Cửu (), hay Mạc Kính Cửu (, 1655-1735) là một Phật tử hộ trì chính pháp, người đặt nền móng xây dựng cơ sở vật chất và truyền bá Phật pháp vùng đất mới; một thương gia, một nhà lãnh đạo Hoa kiều và có công khai phá vùng đất Man Khảm (), người Hoa gọi Phương Thành () và trên thực tế là người cai trị Hà Tiên, Việt Nam vào cuối thế kỷ XVII và đầu thế kỷ XVIII.

Họ ban đầu của Cư sĩ Mạc Cửu () là “Mạc” (). Sau khi định cư tại Việt Nam, để tránh nhầm lẫn với họ Mạc Đăng Dung (, 1483-1541), một nhà chính trị, vị hoàng đế sáng lập ra vương triều nhà Mạc trong lịch sử Việt Nam, ông đã thêm bộ “ ” (ấp) vào bên tay phải thành họ “ ” (Mạc).

Cư sĩ Mạc Cửu nguyên quán Lôi Châu, Quảng Đông, Trung Hoa. Sau khi nhà Minh, một trong những triều đại hùng mạnh nhất lịch sử Trung Hoa, và đã sụp đổ vào năm Giáp Thân (1644), vì không phục triều đại Trung Hoa Đại Thanh quốc, ông đã tỵ nạn sang Vương quốc Phật giáo Campuchia.

Tại đây, Ông được Đức Quốc vương Campuchia đón tiếp chu đáo, nồng hậu. Ông đã dẫn dắt những người Trung Hoa đến Đồng bằng sông Cửu Long () và có công khai phá và xây dựng vùng đất Hà Tiên vào đầu thế kỷ XVIII.

Ông đã biến một vùng đất hoang sơ Hà Tiên thành một thành phố thịnh vượng ở Đông Dương với một thương cảng sầm uất. Và ông đã dâng vùng đất này cho Quốc chúa Bồ tát Minh vương Nguyễn Phúc Chu, vị chúa Nguyễn thứ sáu của Đàng Trong, vùng đất phía Nam nước Đại Việt thời Lê trung hưng và ông được phong làm Tổng binh trấn Hà Tiên. Sau khi ông từ trần, các con trai và cháu trai của ông tiếp tục cai trị Hà Tiên cho đến niên hiệu Minh Mệnh thứ 13, Nhâm

Thìn (1832).

Nhờ những cống hiến cho sự phát triển của vùng đất Hà Tiên, Cư sĩ Mạc Cửu được người Hoa ở nước ngoài rất kính trọng.

1. Thời kỳ đầu sự tích và sống ở nước ngoài cư trú tại Hà Tiên

1.1 Thân thể và di cư đến đất khách quê người

Cư sĩ Mạc Cửu sinh ngày 8 tháng 5 năm Ất Mùi, niên hiệu Vĩnh Lịch thứ 9 của triều đại Nam Minh ở Trung Hoa (dương lịch ngày 11 tháng 6 năm 1655), nguyên quán ở làng Lê Quách, huyện Hải Khang, phủ châu Lô Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Hoa. Khi ông còn trẻ, thế lực quân Nam Minh ở nhiều vùng miền Nam Trung Hoa lần lượt bị nhà Thanh tiêu diệt và dần dần nằm dưới sự cai trị của Đại Thanh Đế Quốc.

Năm Tân Hợi (1671), khi ở tuổi 17 thanh xuân, ông đã không chịu khuất phục từ chối thần phục Đại Thanh Đế Quốc nên đã rời bỏ quê hương và di cư sang Vương quốc Phật giáo Campuchia. Chẳng bao lâu sau, năm Tân Dậu (1681), Quốc vương Jayajettha IV cho Mạc Cửu khai thác vùng đất dọc bờ biển phía nam Campuchia ngày nay, gọi là Cánh Khẩu, nhằm ngăn chặn những cuộc tấn công của hải tặc. Ông được Quốc vương Jayajettha IV trân quý và tin tưởng, sắc phong chức Ốc Nha (𑀓𑀲𑁆𑀭 , 𑀓𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀧𑀼𑀢𑀺𑀶), (tương đương với chức Tri Phủ cùng thời tại Việt Nam) và giao cho ông nhiệm vụ Quản lý Các vấn đề Thương mại (𑀓𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀧𑀼𑀢𑀺𑀶) của Vương quốc Phật giáo này.

1.2 Hoa kiều định cư đất Hà Tiên

Sau khi sống ở Vương quốc Campuchia một thời gian, Cư sĩ Mạc Cửu cảm thấy mình đang sống dưới một mái nhà khác và sẽ gặp khó khăn trong việc kiếm sống nếu mất đi vị trí của mình. Vào khoảng cuối thế kỷ XVII, để bảo vệ mình, Ông đã hối lộ các phi tần và quan đại thần được Quốc vương Campuchia sủng ái để cầu xin triều đình phê duyệt ấn ký cho Mạc Cửu cai quản Man Kham (𑜋𑜰𑜫), những vùng đất hoang hoá ở Đồng bằng sông Cửu Long (𑜉𑜢𑜤𑜰𑜫). (Phiên âm của tên tiếng Campuchia “*Man Kham*”. Còn được gọi là Phương Thành (𑜉𑜢𑜤𑜰𑜫), Phương Thành hoặc Phiên Thành (𑜉𑜢𑜤𑜰𑜫), dịch từ tiếng Campuchia “Bămb”, có nghĩa là Càng kha.)

Được sự chấp thuận của Quốc vương Phật giáo Campuchia, Mạc Cửu được triều đình Vương quốc Phật giáo Campuchia phê chuẩn sắc phong chức Ốc Nha (阏 阇 ,

𣪢𣪢𣪢𣪢), (tương đương với chức Tri Phủ cùng thời tại Việt Nam). (tiếng Campuchia, có nghĩa là công tước, thống đốc hoặc đồn trú).

Từ đó về sau, Mạc Cửu sống ở Man Khảm (sau này là Hà Tiên) một thời gian dài. Tuy nhiên, khu vực này áp dụng hệ thống chính quyền kép (Lưỡng đầu chế), với ông cai trị cả người Trung Hoa và người Việt Nam, Tộc trưởng quan người Khmer địa phương tiếp tục được cai trị bởi thủ lĩnh Khmer Okna Reachea Setthi (ព្រះបាទអ៊ុកនាធីត្យា , ព្រះបាទអ៊ុកនាធីត្យា), người đóng quân ở Banteay Meanchey. Hệ thống chính quyền kép này liên tục cho đến khi Xiêm La (สยาม , Thái Lan ngày nay) xâm lược Hà Tiên vào năm Tân Mão (1771).



Hình ảnh tại Hà Tiên. Ảnh tác giả cung cấp.

1.3 Thời gian Mạc Cửu định cư ở Hà Tiên

Sách “*Gia Định thành thông chí*” (家定城通志), một quyển địa chí của học giả Trịnh Hoài Đức (1765-1825) biên soạn đã chép rằng sau khi Mạc Cửu tỵ nạn Trung Hoa Đại Thanh quốc và nương nhờ Vương quốc Phật giáo Campuchia vào năm Khang Hy thứ 19 của nhà Thanh (năm Canh Thân, 1680).

Theo “*Từ điển Lịch sử Đông Nam Á*” () ghi rằng Mạc Cửu được được triều đình Vương quốc Phật giáo Campuchia phê chuẩn sắc phong chức Ốc Nha (,), (tương đương với chức Tri Phủ cùng thời tại Việt Nam) vào năm năm Tân Dậu (1681).

Sử gia người Trung Hoa, Đới Khả Lai (戴可来, 1935-2015) thừa nhận rằng “*Hà Tiên Trấn Hiệp Trấn Mạc Thị Gia Phả*” (河仙鎮協鎮莫氏家譜) của Vũ Thế Dinh (吳世鼎) con nuôi của Mạc Thiên Tích, biên soạn, đã thuyết minh rằng khi Mạc Cửu 17 tuổi đã rời xa quê hương Quảng Đông, Trung Hoa và nương nhờ Vương quốc Phật giáo Campuchia vào năm Tân Hợi (1671). Và nói thêm rằng khoảng thời gian năm Kỷ Mùi (1679), khi Mạc Cửu đang cai trị Hà Tiên, ông đã phải chịu

một cuộc tấn công từ Xiêm La (Thái Lan). Điều này nếu thật chính xác, Mạc Cửu chuyển đến Hà Tiên trong khoảng thời gian từ năm Tân Hợi (1671) đến năm năm Kỷ Mùi (1679).

2. Kinh doanh và cai trị tại Hà Tiên, tự do hóa thương mại cửa ra vào Hà Tiên đẩy mạnh phát triển thương nghiệp.

Dựa theo “*Gia Định thành Thông chí - Cương vực chí - Hà Tiên trấn*” (家定城通志· 疆域志· 河仙鎮), vì Man Khảm (theo dân gian truyền khẩu rằng những vị Tiên nhân thường từ cõi trời xuống trần gian và đến thưởng ngoạn dòng sông này, được gọi địa danh là Hà Tiên (河仙) tọa lạc Đồng bằng sông Cửu Long (同平江), ban đầu là lãnh thổ Vương quốc Phật giáo Campuchia, giáp với Xiêm La (Thái Lan) và địa hạt chúa Nguyễn ở Đàng Trong vào thời kỳ Lê Trung hưng trong lịch sử Việt Nam, là ngã tư của các nước Đông Dương ở phía Nam.

Mạc Cửu cũng đánh giá chính xác nên đã “*chiêu mộ khách thương gia khắp tứ phương*” (招徠四方客商) và đã thu hút “*Các quốc gia ở nước ngoài kết lại với nhau nhiều tàu thuyền đến đây*” (各國外船隻多結聚于此). Chúng thân thiện với các thành phần người Hoa (chỉ người Hoa ở Việt Nam), Đường (chỉ Hoa kiều), người Liêu, người Mân, dân lưu vong, người không có nơi ở cố định, sống lang thang tập hợp đông đúc, khiến Hà Tiên nhất thời trở thành một Cảng khẩu phồn thịnh.

2.1 Phát triển các vùng phụ cận

Mạc Cửu rất giỏi trong việc chiêu đãi người có ảnh hưởng, có địa vị trong xã hội từ khắp nơi đến nhập cư tại Hà Tiên, đồng thời phát triển vùng đất phụ cận để cung cấp nhà ở cho những người nước ngoài đến cư trú. Theo sử sách ghi chép, Mạc Cửu đã chiêu mộ dân Việt Nam, những người không có nơi ở cố định, sống lang thang và cho họ di cư đến các nơi thuộc lãnh thổ trấn Hà Tiên lúc đó gồm 7 thôn xã: Hà Tiên, Phú Quốc, Lũng Kỳ, (Kep, vùng đất này còn được gọi là Quảng Biên trong lịch sử Việt Nam thời kỳ nhà Nguyễn), Cần Bột (Kom Pot, Campuchia), Ream, (Sihanoukville, Campuchia), Vũng Thơm (Kompong Som) và Cà Mau để giúp những người di cư này định cư và làm việc, qua đó mở rộng phạm vi của Hà Tiên.

2.2 Kiến thiết cơ sở hạ tầng bố trí phòng ngự

Theo nhà truyền giáo người Pháp, Pierre Poivre (1719-1786), đã đến Việt Nam vào thế kỷ XVIII, Mạc Cửu đã nghiên cứu và vận dụng các kỹ thuật phòng thủ

quân sự của phương Tây: *“Ông đã đến Philippines, một đảo quốc có chủ quyền tại khu vực Đông Nam Á và Batavia (nước thừa kế của Cộng hòa Bảy Hợp Chúng quốc Hà lan), học hỏi từ người châu Âu những chính sách và phương pháp tự cường, tự vệ tốt nhất. Lợi nhuận từ công việc kinh doanh của ông cho phép ông xây dựng pháo đài, đào hào và trang bị an ninh quốc phòng.”*

Mạc Cửu đã cố gắng hết sức tăng cường cơ sở quân sự để Hà Tiên có khả năng tự vệ cơ bản. (Những ghi chép của Pierre Poivre không đề cập đến thời điểm Mạc Cửu truyền lệnh thiết lập xây dựng những công trình này. Vào khoảng năm Kỷ Mùi (1679) hoặc sau đó, Campuchia và Hà Tiên gần như không có khả năng phòng thủ trước cuộc xâm lược của Xiêm La (Thái Lan). Xem bên dưới để biết chi tiết.)

2.3 Chế độ Tài chính

- Khuyến khích nông nghiệp: Để khuyến khích nông nghiệp, Mạc Cửu đã ra chính sách, phương thức, cấp đất đai và nông cụ cho nông dân thông qua quà tặng, giải khen thưởng, và đối với người dân, ông không áp đặt bất kỳ hình thức lao động cưỡng bức nào hoặc áp đặt chính sách sưu cao thuế nặng trong thu thuế thương nghiệp hoặc các loại thuế khác đối với họ.

- Biến đất hoang vu thành đất canh tác: Mạc Cửu đã chặt phá rừng địa phương để biến đất hoang thành đất canh tác, dẫn nguồn nước ngọt từ các con sông để tưới tiêu cho đồng ruộng nhằm đảm bảo mùa màng bội thu.

- Mở sòng bạc (casino), thu thuế cờ bạc: Để tăng nguồn thu ngân sách, Mạc Cửu *“mở sòng bạc và thu thuế, gọi đó là Thuế thu hoa chi”*. Đây là nguồn thu thuế cờ bạc của Hà Tiên.

3. Quan hệ chính trị-ngoại giao của Hà Tiên

Dưới thời cai trị của Mạc Cửu, người dân Hà Tiên sống yên ổn, sung sướng, thịnh vượng, nhưng lại bị bao quanh bởi các nước láng giềng hùng mạnh và khu vực này là *“một vùng ven biển, thích hợp để tập trung làm ăn kiếm tiền, không phải là nơi để sử dụng sức mạnh quân sự”*.

Triều đình Campuchia là *“yếu thế”* nên Mạc Cửu không tránh khỏi gặp khó khăn về chính trị ngoại giao và đã từng bị quân Xiêm (Thái Lan) bắt giữ. Sau này, để được bảo hộ, ông đã chịu phục tùng và tự nguyện làm bề tôi (thần phục) Quốc chúa Bồ tát Minh Vương Nguyễn Phúc Chu (1675-1725), vị chúa Nguyễn thứ sáu của Đàng Trong, vùng đất phía Nam nước Đại Việt thời Lê trung hưng.



Cư sĩ Mạc Cửu tại Hà Tiên. Ảnh tác giả cung cấp.

4. Cuộc xâm lược của Xiêm La (Thái Lan)

Vào thời Mạc Cửu cai trị Hà Tiên, Vương quốc Phật giáo Campuchia đã phải chịu một cuộc tấn công mạnh mẽ từ Xiêm La (Thái Lan). Theo *“Hà Tiên trấn hiệp trấn Mạc thị gia phả”* (XXXXXXXXXX), trong trận chiến, Quốc vương Campuchia *“nghe thấy tiếng báo động, Quốc vương Campuchia cùng Hoàng tộc (王) bỏ chạy, quân Xiêm tràn vào Vương quốc chùa tháp này, họ bắt cóc phụ nữ, cướp giết đồ trang sức và nhiều vật dụng có giá trị rồi bỏ chạy”*. Triều đình Vương quốc Phật giáo Campuchia gần như đã hoàn toàn thất bại.

Về phần Mạc Cửu “*quân Xiêm thấy được lòng dũng cảm và kiên cường của Thái Công (Mạc Cửu) cho nên rất yêu mến ông, vì vậy, họ đã an ủi Thái công và tha bổng cho ông đã trở về đất nước của mình. Thái công không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đi theo họ về phía Bắc đến Xiêm La (Thái Lan). Khi Quốc vương Xiêm La nhìn thấy tướng mạo của Mạc Cửu, họ rất vui mừng và giữ ông lại*”.

Trên thực tế, Mạc Cửu đã trở thành tù binh của Xiêm La và bị an trí ở Mung Samut Sakawn (nay là Samut Sakhon, một tỉnh miền Trung của Thái Lan). Sau này, khi tình hình bất ổn ở Xiêm La bùng nổ, Mạc Cửu chạy trốn về cư trú ở Lũng Kỳ (ក្រុងក្រេប, Kep, nay là khu vực phía Nam Campuchia, giáp với vịnh Thái Lan và cách thủ đô Phnom Penh khoảng 170 km về phía Tây Nam, rồi lại trở về Hà Tiên.

Sách “*Hà Tiên trấn hiệp trấn Mạc thị gia phả*” (ព្រះបាទមុនីវរ្ម័នទី៧) không cung cấp thông tin chi tiết về thời điểm chính xác của cuộc xâm lược của quân Xiêm và việc giam giữ Mạc Cửu, mà chỉ liệt kê là trước khi con trai của ông là Mạc Thiên Tứ (ព្រះបាទមុនីវរ្ម័នទី៧) ra đời vào năm Canh Thìn (1700).

Theo ghi chép của “*Đại Nam liệt truyện tiền biên*” (Đại Nam liệt truyện tiền biên), khoảng thời gian Mạc Cửu cai trị, Hà Tiên bị xâm lược hai lần: Thời điểm diễn ra cuộc xâm lược đầu tiên vẫn chưa được xác định. Mạc Cửu bị bắt và giải về Xiêm La. Sau đó, ông lợi dụng tình hình bất ổn chính trị và xã hội bên trong (nội loạn) Xiêm La để chạy trốn về Lũng Kỳ (ក្រុងក្រេប, Kep).

Lần thứ hai là mùa xuân tháng 2 năm Ất Mùi (1715), Quốc vương Chân Lạp Nặc Ông Thâm (ព្រះបាទនរោត្តម, 1690-1747) dẫn quân Xiêm đến cướp Hà Tiên. Bấy giờ Hà Tiên không có phòng bị. Quân Xiêm thành lĩnh tới, Tổng binh Mạc Cửu chống không được, chạy giữ đất Luống Cày. Nặc Ông Thâm cướp hết của cải đem đi. Mạc Cửu bị đánh bại, phải về cư ngụ ở Lũng Kỳ (ក្រុងក្រេប, Kep, nay là khu vực phía Nam Campuchia), đắp thành đất, đặt xích hậu thuyền (ព្រះបាទនរោត្តម) để làm kế phòng thủ.

Theo cách giải thích của sử gia người Trung Quốc, Đới Khả Lai (戴可来, 1935-2015) và nhà Đông phương học, một nhà Việt Nam học xuất sắc, học giả người Đài Loan Giáo sư Trần Kinh Hòa (陳景和, 1917-1995), cuộc xâm lược đầu tiên của quân Xiêm vào Hà Tiên diễn ra vào khoảng năm Kỷ Mùi (1679), dưới thời Quốc vương Narai (ព្រះបាទនរោត្តម, trị vì: 1656-1688) là vị vua thứ 27 của Vương quốc Ayutthaya, một vương quốc của người Thái.

Từ đó cho đến năm Canh Thìn (1700), Hà Tiên dường như bị quân Xiêm hoặc quân của nguyên tổng binh ba châu Cao-Lôi-Liêm (高雷廉) Trần Thượng Xuyên (陳上川, 1626-1720) chiếm đóng, và chiến tranh liên miên ở Campuchia, nên Mạc

Cửu chỉ có thể tạm thời phải về cư ngụ ở Lũng Kỳ (𡩇𡩇 , Kep). Sau khi tình hình an ninh chính trị Vương quốc Campuchia ổn định, năm Canh Thìn (1700), Mạc Cửu trở lại Hà Tiên.



Đền thờ họ Mạc tại Hà Tiên, Ảnh tác giả cung cấp.

5. Quy phục triều đình Chúa Nguyễn Việt Nam

Ngay sau khi Mạc Cửu về Hà Tiên tiếp tục công việc, mưu sĩ Tô Công đưa ra kế hoạch rằng “người dân Khmer không có chiều sâu trong tính cách, gian xảo, thiếu trung thực và lương thiện, không phải là lực lượng có thể trông cậy lâu dài. Tốt hơn là dâng đất xin đầu phục Quốc chúa Bồ Tát Minh Vương Nguyễn Phúc Chu và cống nạp cho triều đình Chúa Nguyễn để định cư. Trong trường hợp khẩn cấp, chúng tôi sẽ cung cấp hỗ trợ khẩn cấp. Nói cách khác, chúng ta nên quy phục xưng tôn thần cậy nhờ thế lực của Chúa Nguyễn ở Đàng Trong vào thời kỳ Lê Trung hưng trong lịch sử Việt Nam để đổi lấy sự giúp đỡ, bảo hộ của họ. Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu chấp nhận đề xuất này vào tháng 8 năm Mậu Tý (tháng 9 năm 1708)”. (Gia Định thành Thông chí - Cương vực chí - Hà Tiên trấn, 𡩇𡩇 𡩇𡩇 𡩇𡩇)

Theo “Hà Tiên trấn Hiệp trấn Mạc thị gia phả” (𡩇𡩇𡩇𡩇𡩇𡩇𡩇𡩇), một bộ gia phả của dòng họ Mạc ở Hà Tiên, do Vũ Thế Dinh (con nuôi của Mạc Thiên Tích) biên soạn ghi rằng vào năm Giáp Ngọ (1714), Mạc Cửu đích thân đến thủ phủ

Phú Xuân để yết kiến Quốc chúa Bồ Tát Minh Vương Nguyễn Phúc Chu.

Sau đó, Chúa Nguyễn đã chấp nhận và phong cho Mạc Cửu chức Tổng binh trấn Hà Tiên và phong tước là Cửu Ngọc hầu (□□□□□□), đồng thời cho phép ông tiếp tục cai quản vùng đất này. Cho đến khi triều đại Tây Sơn diệt vong, chính quyền họ Mạc ở Hà Tiên vẫn chịu làm bề tôi (□□) cho Chúa Nguyễn, và Hà Tiên trên danh nghĩa đã được sáp nhập vào lãnh thổ Việt Nam, nhưng vẫn duy trì được tình trạng nội chính độc lập.

6. Thành lập cơ sở tự viện Phật giáo

Dưới sự chủ trương của Quốc chúa Bồ tát Minh Vương Nguyễn Phúc Chu, pháp danh Hưng Long, đạo hiệu Thiên Túng lấy tinh thần Phật pháp định hướng cho đời sống dân tộc, mở đất phương Nam bằng con đường Phật giáo, đến đâu đều dựng chùa thỉnh cao Tăng đắc đạo trụ trì tụ khí thiêng, sau đó mới di dân và định canh, an cư lạc nghiệp cho bách tính.

Sau khi khai hoang lập ấp vùng đất hoang hóa Hà Tiên, lập bảy làng xã, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khắp nơi về đây an cư lạc nghiệp. Mạc Cửu đã cho kiến tạo chùa chiền am viện, và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các cơ sở tự viện Phật giáo để tạo phúc cho muôn dân:

Ngôi già lam Địa Tạng Tự (□□□) tọa lạc núi Địa Tạng (□□□), gần Thạch Động và cửa khẩu Xà Xía, nay là Cửa khẩu quốc tế Hà Tiên, ngôi chùa này do Tổ sư Minh Dung Pháp Thông (?-1749) khai sơn. Địa Tạng Tự công đức trang nghiêm, khách thập phương hành hương vào chiêm bái cửa Phật cũng thấy tắt hẳn niềm tục lụy, thật là cảnh giới làm bậc thang để đến non Thúy. Đây là cảnh “*Tiêu tự hiếu chung*” (Chuông mai chùa vắng), là một trong mười cảnh đẹp của Hà Tiên (hiện Chùa Địa Tạng đã phế tích và ngôi trường tiểu học đã xây trên một phần của nền chùa, chỉ còn ngôi bảo tháp của Tổ sư Minh Dung Pháp Thông).

Ngôi già lam Bạch Tháp Tự (□□□), tọa lạc Vân Sơn (□□) ngày nay dân thường gọi là núi Đền Lim), ngôi chùa này do Thiền sư Ấn Đàm (?-1737) khai sơn. Đến năm thứ 13 đời Túc Tôn Hiếu Ninh hoàng đế là năm Đinh Tỵ (1737), Ngài an nhiên viên tịch, môn đồ pháp quyến của Ngài xây tháp bảy cấp để trân tàng xá lợi Ngài.

Ngôi già lam Phật điện tọa lạc bên bờ sông ở Lũng Kỳ (Kep, nay là khu vực phía Nam Campuchia), do Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu kiến tạo. Nguyên trước đó vì không phòng bị nên khi quân Xiêm tấn công Hà Tiên, Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu đánh không lại phải chạy đến Lũng Kỳ. Phu nhân của ông là nữ cư sĩ Phật tử Bùi Thị Lắm đang có mang thai gần ngày khai hoa nở nhụy. Đêm mừng 7 tháng 3

năm 1700 bà đang ở trong thuyền trên sông bỗng có hào quang chiếu sáng, lần theo dấu thấy tượng Phật vàng cao bảy thước ta dọi sáng đáy sông thì hạ sinh quý tử Mạc Thiên Tứ. Đến sáng cho người khiêng lên nhưng cả nghìn quân binh cũng xô dịch không được bèn kiến tạo ngôi chùa nơi sông để phụng thờ Tam bảo, truyền bá triết lý đạo Phật từ bi, trí tuệ.

Ngôi già lam Tam Bảo Tự (三寶寺), hiện nay là đường Phương Thành, Hà Tiên, cảnh chùa rộng rãi, tượng Phật to lớn. Chùa do Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu kiến tạo để mừng thọ bát tuần để cho mẫu thân thụ trì giới Bồ tát, có nơi tu hành cho đến khi mãn duyên về cõi Phật. Thái phu nhân (mẹ của Mạc Cửu) rất mộ Phật, lòng tin thật thành kính. Nhân ngày lễ tắm Phật, Thái phu nhân vào chùa chiêm bái cúng dường, trong khoảnh khắc bỗng hóa luôn tại điện Phật. Mạc Cửu theo lễ an táng trọng hậu tại Bình San, rồi đúc tượng mẹ bằng đồng thờ trong chùa này, đến nay tượng hãy còn.

7. Từ giã trần gian (告別)

Với cương vị tô tử thân của Chúa Nguyễn Đại Việt, nhà lãnh đạo thiên tài kiệt xuất, vị Phật tử thuần thành hộ trì chính pháp và góp phần truyền bá Phật pháp tại vùng đất mới. Thuận thế gian vô thường, do tuổi cao sức yếu, Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu đã an nhiên trút hơi thở, từ giã trần gian, xả báo thân vào ngày 27 tháng 5 năm Ất Mão (17.7. 1735) hưởng thọ 81 xuân.

Theo “*Gia Định thành Thông chí - Cương vực chí - Hà Tiên trấn*” (家定城通志· 疆域志· 河仙鎮) ghi rằng Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu từ trần vào ngày 21 tháng 5 năm Ất Mão (1735) hưởng thọ 78 tuổi). Chúa Nguyễn truy phong Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu Khai trấn Thượng trụ Quốc công Đại tướng quân, Vũ nghị công, hiệu tử Mạc Thiên Tích kế nhiệm Tổng trấn Hà Tiên.

Gia đình

Hiên thê: Bùi Thị Lãm (裴氏 蔭)

Hiếu nam: Mạc Thiên Tứ (莫天 錫)

Hiếu nữ: Mạc Thích Trần (莫 適 陳)

Nhận xét

Học giả Đới Khả Lai đã đánh giá cao Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu từ góc độ lịch sử phát triển của người Hoa ở nước ngoài, chỉ ra rằng ông khác với các nhà lãnh đạo Hoa kiều định cư tại Việt Nam cùng thời như Trần Thượng Xuyên, một nhân vật lịch sử quan trọng, được biết đến với công lao to lớn trong việc khai phá và

xây dựng vùng đất Đồng Nai - Gia Định, đặc biệt là khu vực Biên Hòa và Dương Ngạn Địch, thủ lĩnh phản Thanh phục Minh, cùng tùy tùng đi thuyền sang thần phục chúa Nguyễn và trở thành người có công trong việc phát triển vùng đất Mỹ Tho, Việt Nam.

Bởi vì nhị vị Tướng quân Trần Thượng Xuyên và Dương Ngạn Địch chỉ là bề tôi (臣) của Chúa Nguyễn Đàng trong Việt Nam. Mặc dù Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu của Hà Tiên trên danh nghĩa là chư hầu của Chúa Nguyễn Đàng trong Việt Nam, nhưng ông đã có thể duy trì quyền tự chủ của mình trong một thời gian dài. Ngoài ra, còn đề cập rằng Mạc Cửu đã nỗ lực chiêu mộ người dân thuộc mọi chủng tộc và kiên trì dưới sự tàn phá của những kẻ thù hùng mạnh để duy trì sự thịnh vượng của Hà Tiên, có thể nói là đã “viết nên một trang sử vẻ vang trong lịch sử Hoa kiều” (在华侨历史中写下了辉煌的一页)).

Học giả, Giáo sư Quách Chấn Đạc (郭震旦, 1929-?), giảng dạy và nghiên cứu lịch sử thế giới cổ đại, lịch sử cải cách tôn giáo và lịch sử vùng Đông Nam Bộ Việt Nam và Giáo sư Trương Tiểu Mai (张小明, 1936-?) tin rằng một nhóm nhân sĩ Hoa kiều do Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu đứng đầu, giỏi về nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ và kinh doanh, có lợi cho việc thúc đẩy năng suất của vùng Hà Tiên và “cống hiến to lớn vào sự phát triển kinh tế của miền Nam An Nam, một quốc danh Việt Nam cũ”.

Học giả người Pháp Paul Bud ca ngợi Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu đã mở mang vùng đất Hà Tiên, rằng “Vùng đất thưa thớt và cằn cỗi này, ngay cả khi không được xây dựng thành thiên đàng giữa nhân gian như Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu mong muốn, thì ít nhất cũng đã được biến đổi thành một nơi đáng sống với rất nhiều người”.

8. Sự kính trọng của thế hệ sau đối với Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu

Tại Hà Tiên, Việt Nam, người Hoa kiều địa phương coi Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu là tổ tiên của họ và xây dựng một ngôi đền để tưởng nhớ ông. Ngày nay, lăng mộ của Trưởng lão Cư sĩ Mạc Cửu đã trở thành một trong những điểm tham quan địa phương.

Mùa thu, ngày 24 tháng 9 năm Nhâm Ngọ, Minh Mạng năm thứ 3 (1822), Nguyễn Thánh Tổ Minh Mạng, Hoàng đế Đại Nam ghi nhận hai cha con Mạc Cửu và Mạc Thiên Tứ và có công lao to lớn đối với đất nước, ban Thánh chỉ truy phong Trưởng lão cư sĩ Mạc Cửu tước vị Trung đẳng Thần Thuận Nghĩa, ân chuẩn nhân dân bách tính xã Mỹ Đức, trấn Hà Tiên tiếp tục phụng thờ ông.

Thi sĩ Đông Hồ (Lâm Tấn Phác) ngẫu hứng sáng tác bài thơ ghi nhận công trạng của hai cha con Mạc Cửu và Mạc Thiên Tứ như sau:

□□□□ □□□□□□

"□□ □□□□□□

□□□□□

□□□□ □□□□

□□□□□

□□□□□

□□□□□

□ □□□□□□

□□□□□

□□□□□

□□ □□□□□□

□□ □□□□□□

□□ □□□□□□

□ □□□□□ □□□□□□□□

□□□□□ ...

□□□□□

□□ □□□□□ □□□□

□□□□□ □□□□□□

□□ □□□□□□

□□ □□□□□□□□□□□□

□□□□□□ □□□□□ ."

Nghĩ vịnh Mạc Cửu và Mạc Thiên Tích.

"*Chẳng đội trời Thanh Mãn*

Lần qua đất Việt bang
Triều đình riêng một góc
Trung hiếu vẹn đôi đường
Trúc thành xây vũ lược
Anh Các cao văn chương
Tuy chưa là cô quả
Mà cũng đã bá vương
Bắc phương khi võ lữ
Nam hải lúc kinh hoàng
Giang hồ giữa lang miếu
Hàn mạc trong chiến trường
Đất trời đương gió bụi
Sự nghiệp đã tang thương...
Anh hùng lo thành bại
Tuấn kiệt còn hiển vang
Non Bình mây ảm đạm
Hồ Đông trăng thê lương
Tâm sự sau xưa giải
Nghìn thu một tấc vàng.
Đông Hồ (Lâm Tấn Phác)"

Tài liệu tham khảo

- □□□□□□□□

- □□□□□□□□

-□□□□□□



Thích Vân Phong biên soạn